

Bản án số: 252/2023/HNGĐ-ST

Ngày 13 - 6 - 2023

*V/v thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Minh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thuần;

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Phong Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 153/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/5/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2023/QĐST-HPT ngày 02/6/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Bích T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 31, ngõ 107 TDP B, phường D, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa;

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ngõ 98, TDP B1, phường D1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời trình bày của Nguyên đơn, Bị đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện*

Chị Phạm Thị Bích T và anh Hoàng Văn C giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 68/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Theo quyết định trên, 03 con chung của chị T và anh C là cháu Hoàng Hương G, sinh ngày 23/8/2010; cháu Hoàng Minh A, sinh ngày 20/11/2013 và cháu Hoàng Bảo N, sinh ngày 22/11/2015 giao cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

** Tại đơn khởi kiện ghi ngày 05/4/2023 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Phạm Thị Bích T trình bày:*

Sau khi có quyết định ly hôn, khoảng tháng 3/2023 anh C đưa 03 con của chị đi thuê nhà tại Ngõ 98, TDP B1, phường D1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội để sinh sống. Hằng tuần chị đến thăm con nhưng anh C ngăn cản không cho chị thăm con, anh có lời lẽ xúc phạm chị trước mặt các con. Anh C nghiêm cấm các cháu gặp mẹ và đe dọa nếu gặp sẽ chém chết. Theo như các cháu nói thì anh C thường xuyên uống rượu, chửi bới có khi là đánh các cháu, làm các cháu ảnh hưởng tâm lý. Việc học của các cháu cũng bị ảnh hưởng, học lực giảm sút. Vào hồi 18 giờ 10 phút ngày 14/4/2023, cháu Hoàng Minh A gọi điện thoại cho chị báo là bố không đón con nên chị đến trường tiểu học E để đón các cháu và có báo lại bảo vệ nhà trường nhắc lại cho anh C là chị đã đón con. Tuy nhiên, do anh C uống rượu, kích động nên anh đã báo Công an phường Thụy Phương là các con bị bắt cóc. Công an phường có đến nhà chị ghi nhận việc các con về ở với chị là tự nguyện, không có việc bắt cóc và mất tích. Ngày 18/4/2023, chị có nói với các con về ở với bố nhưng cuối giờ học, khi anh C đến đón con thì 02 cháu bé nhất quyết không về với bố dưới sự chứng kiến của nhiều người ở trường tiểu học E, quận Bắc Từ Liêm.

Từ những sự việc nêu trên, chị làm đơn đề nghị Tòa án thay đổi quyền nuôi con sau ly hôn, cụ thể là giao cả 03 con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng để các cháu được học tập, ổn định về tinh thần, phát triển tốt nhất. Tháng 02/2023, khi vợ chồng ly hôn, trên giấy tờ là giao con cho anh C nuôi nhưng thực tế các con muốn ở với ai thì anh C cũng đồng ý nhưng chị không nghĩ anh C lại ngăn cản việc chị chăm sóc, thăm nom các con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu, còn anh C tự nguyện cho con bao nhiêu là việc của anh.

Hiện chị đang làm Điều dưỡng, trưởng khoa thăm dò chức năng thuộc Bệnh viện F, thu nhập 20 triệu đồng/tháng, ổn định.

Về chỗ ở nuôi con: Chị được bố mẹ để cho 01 mảnh đất, trên đó có 01 nhà cấp 4, diện tích khoảng 40m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên chị, chị và 03 con đang sống ở thửa đất này. Cạnh nhà đất này có nhà của bố mẹ chị, cậu mợ, mọi người hỗ trợ chị chăm sóc các con chị.

** Tại bản tự khai và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn là anh Hoàng Văn C trình bày:*

Sau khi ly hôn. Tháng 3/2023, anh thuê nhà tại số 12 ngõ 98 Tổ dân phố B1, phường D1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Anh và các con sống tại đây. Chị T có đến thăm nom, chăm sóc các con chung, anh vẫn để chị T thăm nom các con, không có việc anh ngăn cản chị T thăm nom như chị T trình bày.

Ngày 14/4/2023 chị T tự ý đến trường học đón các con về nhà, không thông báo cho anh nên anh đã trình báo Công an phường Thụy Phương về việc các con anh bị mất tích. Ngày 18/4/2023 anh có đến đón con tại trường học nhưng các con không về với anh, các cháu nói là mẹ bảo ở nhà mẹ mấy hôm để ôn thi. Từ ngày 18/4/2023 cho đến nay, các con của anh đang ở cùng với chị T.

Về yêu cầu khởi kiện của chị T xin thay đổi quyền nuôi con sau ly hôn và muốn nuôi dưỡng cả 03 con chung. Anh không đồng ý. Anh sẽ là người nuôi cả 03 con chung, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Lý do anh không đồng ý vì chị T có người đàn ông khác, anh lo sợ các con bị người đàn ông khác hành hạ. Hiện anh đang làm cho Công ty Cổ phần H, thu nhập từ 15 đến 17 triệu đồng/tháng. Anh không phải đi làm xa, chỉ làm trong Thành phố. Về chỗ ở cho các con: Anh thuê nhà tại số 12 ngõ 98 Tổ dân phố B1, phường D1, quận Bắc Từ Liêm, diện tích khoảng 52 m², nhà 2,5 tầng.

Anh muốn chị T về chung sống với anh và các con. Nếu anh còn có lỗi với chị T thì anh để toàn quyền cho chị T nuôi con chung.

Tại phiên tòa:

- Chị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giao 03 con cho chị nuôi dưỡng, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Chị trình bày, hiện nay con lớn là cháu Hoàng Hương G, sinh ngày 23/8/2010 đang ở tuổi dậy thì rất cần sự giáo dục tâm, sinh lý của mẹ nhiều hơn. Cháu thứ hai Hoàng Minh A, sinh ngày 20/11/2013 bị bệnh tim bẩm sinh rất cần sự chăm sóc của mẹ, cháu thứ ba là Hoàng Bảo N, sinh ngày 22/11/2015 ít tuổi, hiếu động nên cần sự quản lý, dạy bảo của mẹ.

- Anh C có ý kiến: Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị T. Anh muốn nuôi cả 03 con chung, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; về thu nhập của chị Phạm Thị Bích T

và anh Hoàng Văn C; về nguyện vọng các con của đương sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình:

+ Chấp nhận đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị Phạm Thị Bích T đối với anh Hoàng Văn C. Giao các cháu Hoàng Hương G, Hoàng Minh A và cháu Hoàng Bảo N cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Hoàng Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

+ Về án phí: Chị Phạm Thị Bích T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự trong vụ án cư trú tại quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc về Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm theo quy định tại Điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung

2.1. Xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn

Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Phạm Thị Bích T khởi kiện yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị xin được trực tiếp nuôi 03 con chung là cháu Hoàng Hương G, cháu Hoàng Minh A và cháu Hoàng Bảo N, vì anh Hoàng Văn C cản trở chị thăm nom, chăm sóc con chung, anh có lời lẽ xúc phạm chị trước mặt các con, anh không đảm bảo điều kiện nuôi con.

Tòa án xác minh tại chính quyền địa phương, thể hiện: Chị T có đơn yêu cầu Ủy ban nhân dân phường Thụy Phương giải quyết việc anh C có hành vi cản trở chị thăm nom, chăm sóc con chung và có những lời lẽ khiếm nhã đối với chị và các con. Ủy ban nhân dân phường đã mời chị T và anh C lên làm việc, tuy nhiên anh C không đến làm việc theo giấy mời của ủy ban.

Công an phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm cung cấp: Anh Hoàng Văn C báo Công an về việc ngày 14/4/2023 các con anh bị bắt cóc. Tuy nhiên, sau khi xác minh, kết quả là các con anh C đã tự nguyện về ở cùng với mẹ là chị T tại phường D, nên không có sự việc bắt cóc như anh C trình báo.

Về việc anh C cản trở chị T thăm nom, chăm sóc con chung: Chị T khai sau khi có quyết định ly hôn vào cuối tháng 02/2023, anh C đưa 03 con chung chuyển ra ngoài thuê trọ để ở. Hằng tuần chị qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, thì

anh C ngăn cản việc chị thăm con và có những lời lẽ xúc phạm chị. Các con chung của chị T và anh C đều có ý kiến về việc anh C ngăn cản việc các cháu gặp mẹ, anh C còn đe dọa không cho các con gặp mẹ. Như vậy xác định có việc anh C ngăn cản việc chị T thăm nom, chăm sóc con chung.

Về điều kiện nuôi con của anh C: Chị T cho rằng anh C nuôi con không đảm bảo vì anh thường uống rượu, không cẩn thận, quên cả việc đón con.

Tòa án đã yêu cầu các đương sự cung cấp tài liệu, chứng cứ về điều kiện nuôi con chung. Chị T cung cấp cho Tòa án bảng lương thể hiện mức lương là 20 triệu đồng/tháng và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên chị T. Thực tế hiện nay chị T và các con đang sống tại nhà đất này. Ngoài ra, còn có mẹ đẻ và em của chị cũng sống cạnh nhà chị nên rất thuận lợi giúp đỡ, tạo điều kiện cho chị trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu.

Tại phiên tòa, anh C cung cấp cho Tòa án Giấy xác nhận lương của anh làm việc tại Công ty Cổ phần H là 17.700.000 đồng/tháng.

Xét thấy, chị T có công việc, thu nhập ổn định và có nơi ở đảm bảo cho việc chăm sóc các con chung tốt hơn so với điều kiện của anh C.

Về nguyện vọng của con chung: Tòa án đã hỏi ý kiến của 03 con là cháu Hoàng Hương G, cháu Hoàng Minh A và cháu Hoàng Bảo N. Kết quả, cả 03 cháu đều có nguyện vọng được ở cùng với mẹ.

Hơn nữa, hiện nay con lớn của anh chị đang ở tuổi dậy thì rất cần sự giáo dục tâm, sinh lý của mẹ; con thứ hai bị bệnh tim bẩm sinh, cần sự chăm sóc của mẹ, cháu thứ ba hiếu động cần sự quản lý, dạy bảo của mẹ.

Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu Hoàng Hương G, Hoàng Minh A, Hoàng Bảo N, cũng như đáp ứng nguyện vọng của các cháu, Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận yêu cầu của chị T. Giao cả 03 con chung là cháu G, A và N cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[2.2] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh C đến khi có sự thay đổi khác.

[3] Về án phí: Chị Phạm Thị Bích T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Bích T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với anh Hoàng Văn C.

2. Giao cháu Hoàng Hương G, sinh ngày 23/8/2010, cháu Hoàng Minh A, sinh ngày 20/11/2013 và cháu Hoàng Bảo N, sinh ngày 22/11/2015 cho chị Phạm Thị Bích T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Hoàng Văn C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Bích T không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Văn C cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Bích T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0043783 ngày 06/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Chị T đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Bích T, anh Hoàng Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA